TRUNG TÂM NCKH&ĐTCK

DANH SÁCH THAM DỰ KÌ THI CUỐI KHÓA
Khóa học "Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp"
Từ ngày: 18/05/2026 đến ngày 03/06/2026. Thi ngày 16/06/2026
Mã lớp: BC032026

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số máy
Ca 1: Từ 09H00-10H00 phòng 304				
1	Nguyễn Khánh An	04/07/2006	Lạng Sơn	01
2	Mai Thị Ngọc Anh	17/04/1990	Thanh Hóa	02
3	Dương Châu Anh	26/05/2003	Hà Nội	03
4	Nguyễn Ngọc Anh	19/01/2003	Hà Nội	04
5	Phùng Thị Hiền Anh	19/09/2005	Hà Nội	05
6	Vũ Quỳnh Anh	29/04/1999	Hưng Yên	06
7	Trần Ngọc Anh	13/07/2003	Phú Thọ	07
8	Lương Tuấn Anh	25/12/1992	Hà Nội	08
9	Đặng Mai Anh	30/03/2003	Phú Thọ	09
10	Nguyễn Đặng Thế Anh	06/03/2001	Đà Nẵng	10
11	Nguyễn Châm Anh	30/05/2003	Hà Nội	11
12	Trần Gia Bảo	21/01/2002	Hà Nội	12
13	Nguyễn Văn Bình	25/11/1993	Hà Nội	13
14	Nguyễn Thị Bình	16/05/2000	Hải Phòng	14
15	Nguyễn Thị Phương Châm	24/10/1994	Hà Nội	15
16	Trần Thị Thùy Dung	19/01/1995	Hà Tĩnh	16
17	Phạm Văn Duy	06/10/1994	Hải Phòng	17
18	Nguyễn Thùy Dương	05/12/2005	Hà Nội	18
19	Đinh Thùy Dương	14/03/2002	Hà Nội	19
20	Luyện Đức Đạt	26/01/1994	Hải Phòng	20
21	Trần Thành Đạt	07/12/1995	Hà Tĩnh	21
22	Trần Duy Đạt	09/11/1999	Thái Bình	22
23	Ngô Thị Đức	01/03/1982	Nghệ An	23
24	Phạm Trường Giang	20/03/2003	Hà Nội	24

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số máy
25	Nguyễn Thanh Hải	08/12/1997	Lào Cai	25
26	Nguyễn Thị Lan Hải	14/11/1987	Bắc Ninh	26
27	Hoàng Vũ Hạnh	27/02/2000	Hà Nội	27
28	Nguyễn Thu Hằng	09/04/1994	Hải Phòng	28
29	Nguyễn Trung Hiếu	22/12/2002	Hà Nội	29
30	Nguyễn Thị Khánh Hòa	15/05/1999	Nghệ An	30
31	Cao Phi Hùng	25/02/1993	Hà Nội	31
32	Vũ Quốc Hùng	15/12/2000	Quảng Ninh	32
33	Phạm Việt Hùng	10/02/1983	Bắc Ninh	33
34	Trịnh Thế Huy	08/11/1999	Thanh Hóa	34
35	Vũ Thị Huyền	08/10/1991	Ninh Bình	35
36	Trương Gia Hưng	13/09/2004	Hà Nội	36
37	Hoàng Thị Mai Hương	21/12/1990	Hà Nội	37
Ca 1: Từ 09H00-10H00 phòng 303				
38	Khuất Thanh Hương	20/12/1998	Hà Nội	01
39	Đào Thị Thu Hường	02/07/1986	Hải Phòng	02
40	Hoàng Trung Kiên	22/09/1992	Nghệ An	03
41	Nguyễn Gia Khánh	26/08/2001	Hà Nội	04
42	Lương Thị Kim Khánh	02/09/2002	Ninh Bình	05
43	Hà Phương Linh	12/09/2002	Hà Nội	06
44	Bùi Thăng Long	07/12/1999	Hà Nội	07
45	Nguyễn Triệu Long	12/07/2000	Hồ Chí Minh	08
46	Đặng Thị Tuyết Mai	09/10/1992	Đà Nẵng	09
47	Nguyễn Anh Minh	25/07/2003	Hà Nội	10
48	Nguyễn Trọng Minh	03/02/1993	Hà Tĩnh	11
49	Vũ Tuấn Minh	30/11/2001	Hà Nội	12
50	Lưu Lê Minh	20/01/1989	Bắc Ninh	13
51	Nguyễn Tuấn Minh	23/11/1990	Hà Nội	14
52	Trương Huỳnh Hải Nam	28/08/2001	Hưng Yên	15
53	Nguyễn Phương Nam	15/09/1975	Hà Nội	16

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số máy
54	Hứa Hoàng Bảo Ngân	04/11/2006	Hà Nội	17
55	Ngô Thị Ngân	26/08/2003	Hà Nội	18
56	Đinh Phương Ngọc	10/10/2006	Hà Nội	19
57	Trần Thị Bích Ngọc	13/07/2002	Ninh Bình	20
58	Phạm Thị Hồng Ngọc	07/07/1994	Lào Cai	21
59	Nguyễn Tiến Ngọc	04/06/1993	Quảng Trị	22
60	Nguyễn Quỳnh Nhung	15/01/2005	Nghệ An	23
61	Trịnh Thị Quỳnh Như	18/08/2001	Hải Phòng	24
62	Nguyễn Mai Phương	17/12/2002	Hà Nội	25
63	Nguyễn Thế Nhật Quang	25/05/1995	Thanh Hóa	26
64	Nguyễn Thanh Quế	19/09/1985	Ninh Bình	27
65	Lưu Thúy Quỳnh	04/11/1996	Hà Nội	28
66	Trịnh Hồng Sơn	30/04/1994	Sông Bé	29
67	Lê Thái Sơn	04/06/1991	Hà Nội	30
Ca 2: Từ 10H15-11H15 phòng 304				
68	Trần Thị Đan Tâm	08/11/1990	Hà Nội	40
69	Nguyễn Duy Tiến	23/06/1999	Hà Nội	39
70	Đào Quốc Toàn	15/11/1996	Hưng Yên	38
71	Lê Anh Tú	23/06/1996	Bắc Giang	37
72	Nguyễn Thanh Tuấn	02/01/1985	Hà Nội	36
73	Nguyễn Ánh Tuyết	29/05/2000	Hà Tây	35
74	Đào Lê Thành	31/07/1996	Hải Phòng	34
75	Nguyễn Đức Thành	10/01/2000	Hà Nội	33
76	Dương Minh Thành	10/04/1991	Phú Thọ	32
77	Nguyễn Thanh Thảo	11/10/1998	Hà Nội	31
78	Cao Thị Thu Thảo	29/03/1994	Hưng Yên	30
79	Nguyễn Tiến Thịnh	25/01/1983	Hà Nội	29
80	Đinh Thị Bích Thủy	20/08/1998	Ninh Bình	28
81	Nguyễn Thu Thúy	17/07/2000	Hà Tây	27
82	Phạm Minh Thư	25/10/1997	Hải Phòng	26

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số máy
83	Phạm Anh Thư	29/11/2000	Hà Nội	25
84	Trương Thị Ngọc Trang	21/10/1999	Đắk Lắk	24
85	Nguyễn Thị Phương Trang	22/08/1995	Bắc Ninh	23
86	Nguyễn Kiều Trang	09/10/1990	Ninh Bình	22
87	Phạm Thu Trang	20/03/2002	Hà Nội	21
88	Trần Thị Thu Uyên	21/07/1999	Ninh Bình	20
89	Hoàng Trần Thảo Vân	16/11/2000	Ninh Bình	19
90	Ong Thế Vinh	14/01/1984	Bắc Ninh	18
91	Chu Thị Hùng Vương	03/03/1984	Hà Nội	17
92	Đỗ Lệ Xuân	10/12/1997	Quảng Ninh	16